

**BỘ NỘI VỤ**

**QUYẾT ĐỊNH số 25/2005/QĐ-BNV**  
**ngày 25/02/2005 của Bộ trưởng**  
**Bộ Nội vụ về việc phê duyệt**  
**bản Điều lệ của Hội Tai Mũi**  
**Họng Việt Nam.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ, quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;*

*Căn cứ nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Tai Mũi Họng Việt Nam và Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ của Hội Tai Mũi Họng Việt Nam đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI ngày 11 tháng 11 năm 2004 thông qua.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội Tai Mũi Họng Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

**Đỗ Quang Trung**

**ĐIỀU LỆ Hội Tai Mũi Họng Việt Nam (sửa đổi).**

*Chương I***TÊN HỘI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH**

**Điều 1.** Hội lấy tên là Hội Tai Mũi Họng Việt Nam, tên giao dịch quốc tế là VIETNAMESE SOCIETY OF OTORHINOLARYNOLOGY,

Hội Tai Mũi Họng Việt Nam là một tổ chức tự nguyện của những người làm công tác đào tạo, nghiên cứu, thực hành về khám và chữa bệnh thuộc chuyên ngành Tai Mũi Họng và phẫu thuật đầu cổ trong cả nước, cùng nhau đoàn kết phấn đấu vì sự phát triển của ngành góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, xây dựng và phát triển nền Y học Việt Nam tiên tiến, hiện đại.

**Điều 2.** Hội có mục đích tập hợp các cán bộ hoạt động trong lĩnh vực Tai Mũi

Hạng nhằm động viên khuyến khích các hội viên nâng cao kiến thức, trình độ, nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm và đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phổ biến các vấn đề y học liên quan, góp phần phát triển bền vững ngành Tai Mũi Họng Việt Nam, đáp ứng được các yêu cầu của đất nước.

**Điều 3.** Hội Tai Mũi Họng Việt Nam hoạt động theo Điều lệ của Hội, tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Hội Tai Mũi Họng Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tại Ngân hàng, trụ sở đặt tại Hà Nội.

Hội Tai Mũi Họng Việt Nam được gia nhập các Hội quốc tế và khu vực về lĩnh vực Tai Mũi Họng và Phẫu thuật đầu cổ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

## Chương II

### HỘI VIÊN

#### **Điều 4.** Hội viên của Hội

##### a) Hội viên chính thức:

Là Giáo viên, Bác sỹ, Y sỹ, Dược sỹ, kỹ thuật viên, Điều dưỡng viên Tai Mũi Họng và những cán bộ khoa học làm việc trong các cơ sở Tai Mũi Họng (Dân y, quân y), Y tế công lập, tư nhân hoặc nghỉ hưu, tự nguyện đăng ký xin gia nhập Hội, tuân thủ Điều lệ Hội, đóng hội phí đầy đủ, được Ban Thường vụ công nhận là hội viên chính thức của Hội.

##### b) Hội viên liên kết và hội viên danh dự:

Công dân Việt Nam có nhiều công lao, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ sức khỏe, nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực Tai Mũi Họng và Phẫu thuật đầu cổ được mời làm hội viên liên kết hoặc hội viên danh dự,

Hội viên liên kết, hội viên danh dự có quyền được tham gia các hoạt động và tham gia Đại hội của Hội, nhưng không được tham gia ứng cử, đề cử vào Ban lãnh đạo Hội, không được biểu quyết các vấn đề của Hội.

#### **Điều 5.** Quyền lợi của hội viên

Hội viên có quyền lợi:

- Thảo luận và biểu quyết mọi công việc của Hội, bầu cử và ứng cử vào Ban chấp hành Hội.

- Được học tập, cung cấp thông tin, được bồi dưỡng về chuyên môn, được khuyến khích và phát huy khả năng mọi mặt để góp phần xây dựng và phát triển chuyên ngành Tai Mũi Họng, phục vụ sức khỏe của nhân dân.

- Được trình bày các đề tài nghiên cứu khoa học của mình trong các buổi sinh hoạt khoa học của Hội. Được tham gia các hoạt động chuyên môn hoặc các hội nghị của Hội tổ chức.

- Được Hội nhận xét về các công trình nghiên cứu để đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng, công nhận quyền tác giả, sáng chế...

- Được giới thiệu đăng các công trình của mình vào các tạp chí, nội san của Tổng hội và các Hội khác.

- Được Hội bảo vệ các quyền lợi chính đáng của mình nếu xét thấy bị xâm phạm.

- Được hưởng mọi quyền lợi khác do Hội quy định.

- Được quyền xin ra khỏi Hội khi thấy không còn điều kiện tham gia.

#### **Điều 6.** Nghĩa vụ của Hội viên

- Thi hành nghiêm chỉnh các chủ trương chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Thực hiện điều lệ, nghị quyết của Hội, tham gia sinh hoạt Hội và đóng hội phí đầy đủ, đúng hạn. Tuyên truyền phát triển hội viên, vận động quần chúng hưởng ứng mọi hoạt động của Hội.

- Chăm lo xây dựng đoàn kết trong Hội, đấu tranh chống những tư tưởng, hành động có hại đến thanh danh, uy tín và sự đoàn kết của Hội.

- Tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, góp sức mình vào việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

#### **Điều 7.** Thẻ thức vào Hội, ra Hội

- Những người muốn tham gia sinh hoạt Hội phải tự nguyện đồng ý làm đơn xin gia nhập Hội.

- Những hội viên thấy không còn đủ điều kiện tham gia sinh hoạt, muốn ra khỏi Hội phải làm đơn xin ra khỏi Hội.

### *Chương III*

## NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

**Điều 8.** Hội Tai Mũi Họng Việt Nam có nhiệm vụ:

- Tập hợp, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau giữa các hội viên trong việc nghiên cứu, học tập, cập nhật thông tin để nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần đào tạo bồi dưỡng đội ngũ Y, Bác sĩ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

- Hợp tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm với các hội viên chuyên khoa ở Trung ương để củng cố và phát triển hội chuyên ngành Tai Mũi Họng.

- Tư vấn, đào tạo, học tập thăm quan, hội thảo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để nâng cao trình độ về mọi mặt cho hội viên.

- Đề xuất với các cơ quan Nhà nước về các chủ trương chính sách, cơ chế, kế hoạch, chương trình phát triển chuyên ngành Tai Mũi Họng nói riêng và sự nghiệp phát triển Y tế nói chung.

- Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để trao đổi, học tập kinh nghiệm, tranh

thủ sự giúp đỡ và tạo điều kiện cho Hội ngày càng phát triển.

- Tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực Tai Mũi Họng khi có yêu cầu.

- Bảo vệ danh dự, quyền hạn và lợi ích hợp pháp của các hội viên phù hợp với pháp luật hiện hành.

**Điều 9.** Quyền hạn và trách nhiệm của Hội

- Đại diện cho hội viên trong các hoạt động có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ của Hội Tai Mũi Họng Việt Nam.

- Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ với các tổ chức hay cá nhân có nhu cầu, theo quy định của pháp luật.

- Bảo trợ cho các hội viên triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học, dự án thuộc lĩnh vực Tai Mũi Họng.

- Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các chương trình, dự án để kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước những giải pháp nhằm phát triển chuyên ngành Tai Mũi Họng.

- Xuất bản, sách, tạp chí của Hội theo quy định của pháp luật để bồi dưỡng nâng cao kiến thức, cập nhật thông tin.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ chuyên môn và cung cấp thông tin về lĩnh vực Tai Mũi Họng Y học cho hội viên;

- Phát triển Hội đúng với yêu cầu của nghề nghiệp trong phạm vi luật pháp.

#### *Chương IV*

### TỔ CHỨC CỦA HỘI

**Điều 10.** Tổ chức của Hội:

- Ở Trung ương: Hội Tai Mũi Họng Việt Nam

- Các chi Hội cơ sở (có từ 5 hội viên trở lên) và các tổ chức trực thuộc

- Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh), nếu có nhu cầu có thể thành lập Hội. Việc thành lập Hội ở tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

+ Các Hội thành viên hoạt động theo điều lệ của mình, tuân thủ điều lệ của Hội Trung ương và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Hội Trung ương.

**Điều 11.** Đại hội

- Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội. Nhiệm kỳ đại hội là 5 năm một lần.

- Đại hội bất thường khi có 1/2 ủy viên Ban Chấp hành Hội hoặc 2/3 số Chi hội

yêu cầu. Số đại biểu dự Đại hội do Ban Chấp hành Hội quyết định.

Nội dung chính của Đại hội:

- Tổng kết, đánh giá hoạt động của Hội nhiệm kỳ trước và quyết định phương hướng, hoạt động của Hội nhiệm kỳ mới.

- Sửa đổi, bổ sung điều lệ (Nếu thấy cần thiết).

- Bầu Ban Chấp hành Trung ương Hội. (Số lượng do Đại hội quyết định).

### **Điều 12. Ban Chấp hành**

- Ban Chấp hành Hội là cơ quan điều hành của Hội giữa hai nhiệm kỳ Đại hội có nhiệm vụ:

- Bầu chủ tịch, Ban Thường vụ, Tổng Thư ký, Ban Kiểm tra.

- Quyết định kế hoạch công tác, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, dự thảo sửa đổi điều lệ trình Đại hội thông qua.

- Bổ sung ủy viên chấp hành Hội nếu số lượng thiếu so với quy định của Đại hội, nhưng không quá 1/3 số ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm được Đại hội bầu theo quy định.

- Ban Chấp hành Hội họp 6 tháng một lần do Chủ tịch Hội triệu tập. Các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu của 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành đề nghị.

- Quyết định việc kết nạp hội viên và ra khỏi Hội.

### **Điều 13. Ban Thường vụ**

- Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên do Ban Chấp hành Hội bầu ra, số lượng ủy viên do Đại hội quy định.

- Chủ tịch Hội có quyền hạn và trách nhiệm:

+ Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành.

+ Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành Hội.

+ Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hội.

- Các Phó chủ tịch Hội là người giúp việc cho Chủ tịch, nhiệm vụ cụ thể do Chủ tịch phân công.

- Ban Thường vụ là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành Hội, thay mặt Ban Chấp hành điều hành công việc của Hội giữa 2 kỳ họp của Ban Chấp hành. Chuẩn bị các nội dung cho kỳ họp của Ban Chấp hành. Điều hành các hoạt động tư vấn, dịch vụ của Hội thông qua các tổ chức do Hội lập ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng quy chế làm việc của Ban Chấp hành, biểu tượng, mẫu thẻ hội viên, các danh hiệu liên quan đến hoạt động của Hội để Ban Chấp hành Hội thông qua.

- Ban Thường vụ Hội họp 3 tháng 1 lần, các cuộc họp đột xuất do Chủ tịch Hội quyết định hoặc theo yêu cầu của 2/3 số ủy viên Ban Thường vụ đề nghị.

- Tổng Thư ký là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hội, chuẩn bị nội dung các kỳ sinh hoạt của Ban Chấp hành, định kỳ báo cáo Chủ tịch Hội, Ban Chấp hành về các hoạt động của Hội, lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Hội, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về các hoạt động của Văn phòng Hội.

- Phó Tổng thư ký là người giúp việc cho Tổng Thư ký, chịu trách nhiệm trước Tổng Thư ký và Phó Chủ tịch được phân công công tác Hội trong khu vực.

#### **Điều 14. Ban Kiểm tra**

- Ban Kiểm tra của Hội do Ban Chấp hành Hội bầu ra có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội, việc thi hành điều lệ, các Nghị quyết của Hội, kiểm tra tư cách hội viên, việc quản lý và sử dụng tài chính của Hội, đề xuất việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Hội theo quy định của pháp luật.

- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra theo nhiệm kỳ của Đại hội của Hội.

**Điều 15.** Ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc.

- Tùy theo nhu cầu công tác, Ban Thường vụ có thể lập các Ban Chuyên môn và các tổ chức trực thuộc.

- Việc thành lập các tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật.

**Điều 16.** Ấn phẩm của Trung ương Hội Tai Mũi Họng Việt Nam có:

Tạp chí Tai Mũi Họng.

Thông tin, bản tin Tai Mũi Họng, kỷ yếu công trình nghiên cứu khoa học

Các ấn phẩm này hoạt động theo luật xuất bản báo chí của Nhà nước. Các Tổng biên tập, Phó tổng biên tập do Chủ tịch Hội đề nghị và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý xuất bản báo chí quyết định. Tổ chức và hoạt động xuất bản theo quy định của Pháp luật và tự trang trải kinh phí hoạt động.

**Điều 17.** Tổ chức cơ sở của Hội

Tổ chức cơ sở của Trung ương Hội là các Chi hội Tai Mũi Họng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Chi hội chuyên ngành.

Các Chi hội cơ sở thành lập phải tổ chức Đại hội, bầu Ban lãnh đạo. Nhiệm kỳ Đại hội của Chi hội cơ sở là 2 năm. Hoạt động của các tổ chức cơ sở căn cứ vào Điều lệ Hội, Nghị quyết Đại hội, của Ban Chấp hành Trung ương Hội và tình hình công tác ở địa phương.

### *Chương V*

## TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

**Điều 18.** Tài chính và tài sản của Hội gồm

Hội phí của Hội viên (do Ban Chấp hành Trung ương Hội quy định)

Thu nhập do các hoạt động của Hội được Nhà nước cho phép

Tài trợ bằng tiền hoặc bằng hiện vật của các cơ sở, đoàn thể và các cá nhân trong và ngoài nước

Các khoản chi của Hội gồm: Chi cho hoạt động khoa học kỹ thuật và hoạt động tư vấn, công tác truyền thông, phổ biến bồi dưỡng nghiệp vụ, chi văn phòng...,

Tài sản và tài chính của Hội được quản lý và sử dụng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Hội và sự hướng dẫn của cơ quan Tài chính Nhà nước.

### Chương VI

## KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

**Điều 19.** Hội viên tập thể, hội viên cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội, có những công trình nghiên cứu khoa học - công nghệ, kinh tế quản lý, sáng kiến cải tiến, có thành tích trong công tác đào tạo, tuyên truyền phổ biến kiến thức có liên quan đến chuyên ngành sẽ được Hội khen thưởng và đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

**Điều 20.** Hội viên tập thể, hội viên cá nhân hoạt động trái với Điều lệ của Hội, làm mất thanh danh của Hội, chống lại

tôn chỉ, mục đích của Hội, thì tùy theo lỗi nhẹ hay nặng Ban Chấp hành sẽ phê bình, khiển trách hoặc đưa ra Đại hội hàng năm để có biện pháp xử lý thích đáng hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Ban lãnh đạo Hội, người đại diện Hội cố tình kéo dài thời gian Đại hội nhiệm kỳ do Điều lệ Hội quy định hoặc không chấp hành quy định về nghĩa vụ của Hội thì tùy mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Các tổ chức thành viên, cá nhân của Hội trong 01 năm không nộp Hội phí hoặc không sinh hoạt 3 kỳ liên tiếp không có lý do, thì bị xóa tên trong danh sách Hội viên.

### Chương VII

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 21.** Sửa đổi và ban hành Điều lệ

Mọi đề nghị sửa đổi Điều lệ Hội phải được đưa ra thảo luận tại Đại hội và chỉ Đại hội mới có quyền nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

**Điều 22.** Hiệu lực thi hành

Bản Điều lệ này gồm VII chương và 22 điều đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Tai Mũi Họng Việt Nam lần thứ XI thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2004, có hiệu lực theo Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ./.